

Số: /2026/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp cho Sở Công Thương thực hiện một số thủ tục
lĩnh vực phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất,
tự tiêu thụ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 58/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của
Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới được
sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 243/2026/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện
pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp
luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương;

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp cho Sở Công Thương
thực hiện một số thủ tục lĩnh vực phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản
xuất, tự tiêu thụ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định việc phân cấp cho Sở Công Thương thực hiện một số thủ tục lĩnh vực phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 58/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 243/2026/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Sở Công Thương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện các thủ tục lĩnh vực phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Nội dung phân cấp cho Sở Công Thương

1. Tiếp nhận, xử lý Thông báo phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ đầu nối với hệ thống điện quốc gia tại cấp điện áp từ trung áp trở lên và không đăng ký bán sản lượng điện dư của tổ chức, cá nhân theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 58/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 9 Điều 2 Nghị định số 243/2026/NĐ-CP.

2. Tiếp nhận, quản lý bản sao điện tử Thông báo phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ đầu nối với hệ thống điện quốc gia tại cấp điện áp hạ áp có đăng ký bán sản lượng điện dư do Ủy ban nhân dân cấp xã gửi đến theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 58/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 9 Điều 2 Nghị định số 243/2026/NĐ-CP.

3. Cấp mới; cấp điều chỉnh, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đầu nối với hệ thống điện quốc gia theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 58/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 10 Điều 2 Nghị định số 243/2026/NĐ-CP và quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 19 Nghị định số 58/2025/NĐ-CP.

4. Cấp bản sao từ sổ gốc Giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ cho tổ chức, cá nhân có yêu cầu trong trường hợp Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hư hỏng theo quy định tại khoản 3 Điều 19 Nghị định số 58/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 13 Điều 2 Nghị định số 243/2026/NĐ-CP.

5. Xem xét, quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 58/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi điểm a khoản 14 Điều 2 Nghị định số 243/2026/NĐ-CP.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 13 tháng 8 năm 2026.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp tại Điều 3 Quyết định này; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện. Sở Công Thương không được phân cấp tiếp các nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân cấp tại Quyết định này.

2. Các sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương trong quản lý việc phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua *Sở Công Thương*) để xem xét giải quyết theo quy định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- BTV Đảng ủy UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể;
- Vụ Pháp chế, Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Đảng ủy các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VP4.

VVH_VP4_QĐ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Cao Sơn